

V.I Lênin khẳng định “chính sách hợp tác xã một khi thành công sẽ giúp cho nền kinh tế nhỏ phát triển và sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho nền kinh tế nhỏ quá độ - trong thời hạn không nhất định - lên nền đại sản xuất trên cơ sở tự nguyện kết hợp” và “chế độ của những xã viên hợp tác xã văn minh là chế độ xã hội chủ nghĩa”. Nhận thức được vai trò “kinh tế hợp tác và hợp tác xã” ngay từ đầu Đảng ta rất chú trọng đến phát triển loại thành phần này.

1. Hòa bình lập lại năm 1954, nước ta bước vào thời kỳ xây dựng chế độ XNCN ở miền Bắc mà đặc điểm là chế độ công hữu về tư liệu sản xuất với 2 thành phần kinh tế quốc doanh và kinh tế tập thể.

Lúc đó kinh tế hợp tác được đồng nhất với kinh tế tập thể. Trong mỗi hợp tác xã, mọi tư liệu sản xuất, đất đai, vốn đều thuộc sở hữu tập thể, quản lý tập trung, mọi người lao động

rộng.

Kết quả là kinh tế hợp tác trong nông nghiệp hàng năm đã mang lại trên dưới 50% (có nơi 70 - 80%) tổng thu nhập cho các hộ xã viên và cung cấp cho xã hội khoảng 40% nông sản hàng hóa, cơ sở vật chất - kỹ thuật của ngành nông nghiệp từng bước được nâng cao. Công tác tưới tiêu thủy lợi chiếm khoảng 20% diện tích canh tác, số máy kéo tăng mạnh, cơ giới hóa được 37% khâu làm đất. Kinh tế hợp tác và HTX đã đóng góp quan trọng sức người, sức của cho cuộc chiến tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

2. Từ 1986 đứng trước tình hình khoản viện trợ không hoàn lại không còn nữa. Đối với một nền kinh tế một thập kỷ tồn tại nhờ vào viện trợ thì đây là một cái hẫng làm đảo lộn toàn bộ quá trình sản xuất và đời sống. Thêm nữa, sự bao vây kinh tế của các nước phương Tây, chấm dứt giá ưu đãi của SEV đã buộc

chúng ta phải tiến hành đổi mới toàn diện. Đại hội Đảng lần thứ VI đã vạch ra những sai lầm trong việc cải tạo và xây dựng quan hệ sản xuất và quyết định cho phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần ở nước ta, trong đó song song với kinh tế hợp tác, khuyến khích phát triển kinh tế hộ, kinh tế gia đình. Khoản 10 được ban hành năm 1988 thực hiện chính sách khoán hộ, trao trâu bò, công cụ cầm tay, máy móc nhỏ cho hộ, tạm giao ruộng đất cho hộ, từ đó hộ tự chủ và đảm nhận phần lớn các khâu của quá trình sản xuất. Đi theo đó nhà nước ban hành một loạt chính sách giúp cho kinh tế hộ phát triển. Kết quả sản xuất thật khả quan.

Do tác động của cơ chế thị trường những khuyến tất của chế độ HTX tập thể như tài sản vô chủ, lao động làm thuê, phân phối bình quân bộc lộ rõ rệt. Kinh tế hợp tác tập thể “kiểu cũ” không phát huy

và tan rã ở nhiều nơi. Sự đóng góp của thành phần kinh tế này vào tăng trưởng kinh tế đất nước không đáng kể.

Song sự phát triển của kinh tế hộ bắt đầu nảy sinh những vấn đề hạn chế sau đây:

- Trước hết sự phân hóa giàu nghèo trong nông dân, một số hộ bán đất, không có đất trở thành lao động làm thuê, một số hộ tích tụ ruộng đất. Xuất hiện hộ nghèo đói, hộ trung bình và hộ giàu mà phần lớn là hộ nghèo khó.

- Sản xuất kém hiệu quả do thiếu vốn và các điều kiện phát triển trong cơ chế thị trường, đưa đến sản phẩm kém khả năng cạnh tranh.

- Sản xuất mang tính chất sản xuất nhỏ.

- Sự kiểm tra, kiểm soát và định hướng XHCN của nhà nước trong cơ chế thị trường khó thực hiện.

Sau khi luật HTX đã được Quốc hội thông qua tháng 5.1996, kinh tế hợp tác và HTX bước đầu đổi

CƠ SỞ KHOA HỌC CỦA CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI “KINH TẾ HỢP TÁC VÀ HỢP TÁC XÃ”

PTS. PHƯƠNG NGỌC THẠCH

tập thể dưới sự điều hành trực tiếp của ban quản lý, phân phối bình quân, bao cấp cả “đầu vào” và “đầu ra” của sản xuất. Kinh tế tập thể được quan tâm phát triển và chiếm lĩnh trong nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp. Nhà nước hỗ trợ nhiều mặt để thành phần này phát triển. Mong muốn thiết lập chế độ công hữu XHCN càng sớm càng tốt, nhà nước đã tổ chức cho nông dân vào các HTX bậc cao quy mô lớn đến một xã.

Công cuộc xây dựng CNXH càng tiến triển thì kinh tế quốc doanh và kinh tế tập thể dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất càng được củng cố và mở





mới và phát huy trong nền kinh tế, song chưa ổn định và vững chắc, chưa là thành phần kinh tế đóng góp đáng kể trong việc tạo ra tổng sản phẩm xã hội (GDP).

3. Trên bước đường sắp tới, vai trò của kinh tế hợp tác và HTX không giảm đi mà rất cần thiết. Bởi lẽ kinh tế hợp tác và HTX là bảo đảm thắng lợi của sự nghiệp xây dựng XHCN ở nước ta.

- Không thể xây dựng CNXH nếu thiếu "liên minh công nông". Kinh tế hợp tác và HTX thúc đẩy liên minh công nông do sự kết hợp ngày càng chặt giữa HTX và sản xuất công nghiệp, xây dựng cơ sở sản xuất nông - công nghiệp cho phép sử dụng có hiệu quả hơn kỹ thuật, vốn và lao động.

- Không thể xây dựng nền sản xuất lớn XHCN nếu không tổ chức nông dân lại. Hợp tác xã là một trong những hình thức tăng tiềm lực vốn, lao động, tổ chức người lao động tiến hành sản xuất trên cơ sở công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Thiếu hợp tác xã người nông dân chỉ có thể sản xuất với những công cụ đơn giản, ứng dụng khoa học kỹ thuật hạn chế và do đó vẫn là sản xuất nhỏ.

- Không thể đảm bảo sản xuất có hiệu quả nếu

không nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, lao động và giảm chi phí lưu thông. Kinh tế hợp tác và hợp tác xã tạo những điều kiện cho giảm chi phí sản xuất và cho kết quả lớn.

- Kinh tế hợp tác còn là môi trường đảm bảo cho người lao động không đủ khả năng tổ chức quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, bị thua lỗ, bán đất, tư liệu sản xuất không trở thành người làm thuê có việc làm không ổn định.

- Cuối cùng không thể kiểm tra, kiểm soát và định hướng XHCN, nếu thiếu công cụ mà nhà nước nắm chắc được. Kinh tế hợp tác với việc sản xuất nhỏ, phát triển nhiều khi vượt ra khỏi tầm kiểm tra kiểm soát của nhà nước.

4. Chúng tôi cho rằng để kinh tế hợp tác và hợp tác xã phát triển ổn định và vững chắc, cần phải tiếp tục đổi mới kinh tế hợp tác và HTX. Cơ sở khoa học của đổi mới kinh tế hợp tác và HTX theo hướng sau đây:

a. Dựa trên quyền tự chủ kinh doanh của mỗi nông hộ. Kinh tế hợp tác sinh ra vì sự hoạt động của kinh tế nông hộ trong cơ chế thị trường, chứ không phải để xóa bỏ kinh tế hộ, thay bằng kinh tế tập thể, nghĩa là cần phát huy ưu thế của kinh tế hộ và kinh tế tập thể, xóa bỏ những

khuyết tật của 2 loại kinh tế này.

Có thể nói: Kinh tế hợp tác và hợp tác xã hỗ trợ cho kinh tế hộ "đầu vào" và "đầu ra". Ngược lại kinh tế hộ đặt hàng "đầu vào" và "đầu ra" cho kinh tế hợp tác.

Mục tiêu của HTX kiểu mới là vì sự hoạt động có hiệu quả của kinh tế nông hộ trong cơ chế thị trường, gắn với lợi nhuận của HTX.

b. Kinh tế hợp tác cần thống nhất thị trường với định hướng HXCN. Kinh tế hợp tác gắn với thị trường, lấy thị trường làm thước đo hoạt động sản xuất - kinh doanh của mình, đồng thời hướng hoạt động của mình theo định hướng XHCN.

c. Chuyển từ chế độ sở hữu tập thể của HTX kiểu cũ sang sở hữu cổ phần - sở hữu hộ trong sở hữu của HTX kiểu mới. Khi thay đổi về sở hữu thì sẽ thay đổi về quản lý và phân chia lợi ích.

d. Giải quyết thỏa đáng mối quan hệ giữa sở hữu, quản lý và phân phối của kinh tế hộ và kinh tế hợp tác theo nguyên tắc trách nhiệm và vị thế gắn với vốn cổ phần.

e. Phát triển kinh tế hợp tác trong mối quan hệ với các thành phần kinh tế khác nhằm tăng cường sức mạnh và vai trò của kinh tế hợp tác.

f. Đa dạng hóa trong

phát triển kinh tế hợp tác và HTX. Đa dạng hóa loại hình HTX, chức năng và tổ chức HTX.

g. Dân chủ hóa trong HTX. Phải xác định rõ chức năng nhiệm vụ của HTX và của các hộ tham gia HTX, quyền lợi cũng như nghĩa vụ. Nâng cao tính chủ động sáng tạo của hộ, thành viên HTX.

h. Phát huy vai trò của nhà nước trong phát triển kinh tế hợp tác và HTX theo định hướng XHCN. Trước hết cần hình thành mạng lưới cung cấp thông tin và tiêu thụ sản phẩm, mở rộng mạng lưới dịch vụ, hỗ trợ vốn tín dụng cho HTX (thông qua các tổ chức tín dụng, ngân hàng, quỹ hỗ trợ đầu tư quốc gia, quỹ xóa đói giảm nghèo, quỹ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa...), tăng cường hệ thống hỗ trợ khoa học - công nghệ, phát triển mạng lưới khuyến nông... tăng cường đầu tư ngân sách xây dựng cơ sở hạ tầng ở nông thôn, tổ chức công tác thị trường, đặc biệt là thị trường nước ngoài, tổ chức cho doanh nghiệp nhà nước liên doanh với HTX về vốn, bao tiêu sản phẩm, cung cấp khoa học kỹ thuật, tăng cường kiểm tra, kiểm soát giá cả, thuế má, ưu tiên vùng sâu, vùng xa... ■